TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KT** **TỈNH KT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST.
Ngày 05/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiền và bà Nguyễn Thị Hiệp.
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên Toà: Bà Trần Thị Ngọc Thương -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Kt.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân thành phố Kt, tỉnh Kt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn Đ**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1989, tại Kt; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo;

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; cha Nguyễn G và mẹ Nguyễn Thị P (Đều đã chết); Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 05 chị em; Chị lớn nhất sinh năm 1978, em sinh năm 1992; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2023, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992; trú tại: 71 Ng th, phường Ng tr, thành phố Kt, tỉnh Kt, có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Anh Phạm Văn Th; sinh năm 1983, trú tại: Thôn IaKim, xã Đăk Năng, thành phố Kt, tỉnh Kt, vắng mặt.

2/ Anh Huỳnh Văn Tr, sinh năm 1979, vắng mặt;

3/ Bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1965, vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn 5, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ đêm ngày 05/11/2023, bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** sau khi uống rượu trên đường về thì vào nhà bà Nguyễn Thị Nga tại địa

chỉ Thôn 5, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt tiếp tục uống rượu và hát Karaoke cùng với anh Nguyễn Văn Đ, anh Huỳnh Văn Tr và anh Phạm Văn Th. Trong khi uống rượu thì giữa bị cáo Đ và anh Th xảy ra mâu thuẫn, được mọi người can ngăn nên Đ đi về. Về đến nhà Đ vẫn bực tức anh Th nên Đ lấy 01 con dao rựa lưỡi bằng kim loại dài 30cm, cán bằng tre dài 01 mét quay lại nhà bà Nga để đánh anh Th. Khi đi đến nơi khoảng 21 giờ 30 phút đêm cùng ngày, Đ thấy anh Đ và Th đang từ sân nhà bà Nga đi ra cổng, vì trời tối không phân biệt được Đ và Th nên Đ chạy đến dùng tay phải cầm dao rựa chém một nhát trúng vào khuỷa tay trái của anh Đ gây thương tích. Đ phát hiện chém nhầm anh Đ, liền ném dao xuống đất rồi chở anh Đ đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kt điều trị vết thương.

Tại Kết luận giám định thương tích, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đ tại thời điểm giám định là 33%.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSTPKT ngày 31/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sau đây viết tắt: BLHS) với tình tiết định khung *"Dùng hung khí nguy hiểm"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của BLHS, xử phạt bị cáo Đ từ 42 đến 48 tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định; trách nhiệm dân sự hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 20 triệu đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

Về nội dung:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Tấn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có cơ sở khẳng định: Khoảng hơn 21 giờ đêm ngày 05/11/2023, tại nhà bà Nguyễn Thị Nga tại địa chỉ Thôn 5, xã Đk, thành phố Kt, tỉnh Kt, bị cáo Đ, anh Huỳnh Văn Tr, anh Phạm Văn Th và bị hại anh Nguyễn Văn Đ cùng uống rượu và hát Karaoke, thì giữa Đ và Th xảy ra mâu thuẫn cự cãi thách thức nhau, được

anh Đ can ngăn nên Đ đi về. Về đến nhà Đ vẫn bực tức anh Th nên Đ lấy 01 con dao rựa lưỡi bằng kim loại dài 30cm, cán bằng tre dài 01 mét quay lại nhà bà Nga đánh anh Th. Khi đi đến nơi khoảng 21 giờ 30 phút đêm cùng ngày, Đ thấy anh Đ và Th đang từ sân nhà bà Nga đi ra cổng, vì trời tối không phân biệt được Đ và Th nên Đ chạy đến dùng tay phải cầm dao rựa chém một nhát từ trên xuống trúng vào khuỷa tay trái của anh Đ gây thương tích 33%.

Hành vi dùng dao rựa chém anh Đ gây thương tích 33% nêu trên của bị cáo Đ đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích''* với tình tiết định khung tăng nặng*"dùng hung khí nguy hiểm*" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Kt.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị hại anh Đ có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, cách lý bị cáo với đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ; nhân thân tốt; sau khi phạm tội ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình, kịp thời đưa bị hại đến bệnh viện chữa trị vết thương, kịp thời bồi thường toàn bộ thiệt hại khắc phục hậu quả . Do đó HĐXX xem xét giảm bớt một phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm, để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật mà cải tốt, sớm trở thành công tốt có ích cho xã hội.

[5] Các vấn đề khác:

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 20.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

-*Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*;

2. *Về hình phạt*: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn Đ**: **42** (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (**05/12/2023**).

3. *Xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao (loại dao rựa) có kích thước đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/02/2024 giữa Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kt.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải chịu **200.000** *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/4/2024).

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND thành phố KonTum;
- Công an thành phố KonTum;
- Chi cục THA dân sự Tp.KonTum;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Xuân Hoài